

Bố Trạch, ngày 17 tháng 5 năm 2024

Số: 05/2024/QĐST-VHNGĐ

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 05/2024/TLST-VHNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Chị Phạm Thị H, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn C, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét thấy tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn ngày 26/3/2024 các bên đương sự đều thừa nhận vợ chồng kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình ngày 04/11/2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng về quan điểm. Hiện tại, vợ chồng không còn tình cảm với nhau, đã sống ly thân từ 01 năm nay. Các bên đều xác định cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không thể khắc phục mâu thuẫn vợ chồng để đoàn tụ cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Tại phiên hòa giải ngày 09/5/2024, các bên vẫn giữ nguyên ý kiến tại đơn yêu cầu thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh chị đều khai nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/10/2016 và Nguyễn Đức D, sinh ngày

30/11/2028. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Gia H và giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Đức D. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Anh chị thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các bên thỏa thuận chị Phạm Thị H nộp toàn bộ 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm việc hôn nhân và gia đình.

[5] Xét thấy, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc; các thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Văn T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Gia H, sinh ngày 20/10/2016 và giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Đức D, sinh ngày 30/11/2018. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: Không xem xét.
- Về lệ phí Tòa án: Chị Phạm Thị H thỏa thuận chịu trách nhiệm nộp toàn bộ tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002582 ngày 27 tháng 3 năm 2024. Chị H đã nộp đủ lệ phí vụ việc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- Các đương sự;
- UBND xã Hưng Trạch
(GCNKH, ngày 04/11/2015)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Quang Minh

